**Phụ lục 2**

**Phiếu xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng tiêu chí**

**thuộc Mức 1, 2 và 3**

**Nhóm công tác hoặc cá nhân: Nhóm 1**

**Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

*Tiêu chí 5: Lớp học*

Mức 1:

a) Có đủ các lớp của cấp học;

b) Học sinh đ­ược tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;

c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định.

Mức 3:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.

| **Tiêu chí**  **1.5** | **Nội hàm** | **Các câu hỏi đặt ra**  **(ứng với mỗi nội hàm)** | **Minh chứng** | | | **Ghi chú** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cần thu thập** | **Nơi thu thập** |  | |
| Mức 1 |  |  |  |  |  | |
| a | Đến thời điểm tự đánh giá nhà trường có đủ các lớp cấp học. |  |  |  |  | |
| b | Theo quy định Điều 15 Điều lệ trường trung học. Cụ thể:  1) Học sinh được tổ chức theo lớp. Mỗi lớp có lớp trưởng, 1 hoặc 2 lớp phó do tập thể lớp bầu ra vào đầu mỗi năm học.  2) Mỗi lớp được chia thành nhiều tổ học sinh. Mỗi tổ không quá 12 học sinh, có tổ trưởng, 01 tổ phó do các thành viên của tổ bầu ra vào đầu mỗi năm học. |  |  |  |  | |
| c | Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. |  | - Sổ đăng bộ;  - Sổ chủ nhiệm;  - Các báo cáo sơ kết, tổng kết;  - Bản tổng hợp thông tin về các lớp theo từng năm học (họ và tên giáo viên chủ nhiệm, họ và tên lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng, tổ phó);  - Biên bản họp bầu lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng của các lớp hoặc văn bản của giáo viên chủ nhiệm lớp chỉ định lớp trưởng, lớp phó luân phiên hằng năm. |  |  | |
| Mức 2 |  |  |  |  |  | |
| \* | 1) Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp.  2) Sỹ số học sinh trong lớp theo quy định Điều 15 Điều lệ trường trung học, Điều lệ trường tiểu học và quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt. Cụ thể:  Mỗi lớp ở các cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông không quá 45 học sinh. Mỗi lớp ở cấp tiểu học không quá 35 em. Số học sinh trong mỗi lớp của trường chuyên biệt được quy định trong quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt. |  | - Sổ đăng bộ;  - Sổ gọi tên và ghi điểm. |  |  | |
| Mức 3 |  |  |  |  |  | |
| \* | 1) Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp.  2) Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có).  3) Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.  4) Sổ đăng bộ.  5) Sổ gọi tên và ghi điểm. |  |  |  |  | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của trưởng nhóm công tác** | *Kiên Giang, ngày 05 tháng 12 năm 2022*  **Người viết** *(Ký tên)* |